

Số: 716 /SNN-KHTC

Nghệ An, ngày 19 tháng 03 năm 2019

V/v đề nghị đăng tải xin ý kiến dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về Ban hành định mức hỗ trợ đối với từng loại hạng mục, công trình quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP

Kính gửi: Công thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Công văn số 3607/UBND-NN ngày 26/5/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Sở Nông nghiệp và PTNT đã dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Định mức hỗ trợ đối với từng loại hạng mục, công trình quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ phù về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Thực hiện quy trình ban hành văn bản QPPL theo Luật Ban hành Văn bản Quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị Công Thông tin điện tử tỉnh Nghệ An đăng tải dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành "Định mức hỗ trợ đối với từng loại hạng mục, công trình quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ phù về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An" để xin ý kiến nhân dân. Qua đó, Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu, chỉnh sửa trình UBND tỉnh theo quy định.

(Có văn bản dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành "Định mức hỗ trợ đối với từng loại hạng mục, công trình quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ phù về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An" và các tài liệu liên quan khác liên quan gửi kèm theo).

Sở Nông nghiệp và PTNT rất mong được sự quan tâm, giải quyết của quý Cơ quan./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, KHTC.



Nguyễn Văn Lập

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

Số: /2019/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày tháng năm 2018

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành định mức hỗ trợ đối với từng loại hạng mục, công trình quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13;

Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 04/2018/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số /TTr-SNN.KHTC ngày tháng năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Định mức hỗ trợ đối với từng loại hạng mục, công trình quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An”:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về Định mức hỗ trợ đối với từng loại hạng mục, công trình quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Đối tượng áp dụng

Các doanh nghiệp được thành lập, đăng ký, hoạt động theo Luật doanh nghiệp và có dự án đầu tư quy định tại khoản 3, 4, 5, Điều 3 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ.

3. Nội dung định mức hỗ trợ

TT	Nội dung hỗ trợ	Đơn vị tính	Đ.mức hỗ trợ đối với từng loại hạng mục, công trình (1.000đ)	Ghi chú
1	Hệ thống điện			
a	Trạm biến áp trong hàng rào dự án	100KVA	100.000	
b	Đường dây ngoài hàng rào dự án	Km	110.000	
2	Hệ thống đường giao thông			
a	Đường giao thông trong hàng rào dự án (bê tông tối thiểu 15cm)	1 m ²	1.000	Đường bê tông xi măng, bê tông Asphalt gồm cả hệ thống thoát nước, chống sạt lở.
b	Đường giao thông ngoài hàng rào dự án (đạt chuẩn cấp V miền núi trở lên)	1 km	450.000	Áp dụng cho khoản 6, điều 13 Nghị định 57/2018/NĐ-CP
3	Nhà xưởng, nhà ở cho người lao động			
a	Nhà xưởng cao từ 5m trở lên	1 m ²	1.000	Nhà kiên cố, cấp 4 trở lên;
b	Nhà xưởng cao dưới 5 m	1 m ²	700	Áp dụng cho điều 11, 12, Nghị định 57/2018/NĐ-CP
c	Nhà ở cho người lao động (cấp IV)	1 m ²	1000	Áp dụng cho khoản 5, điều 13, ND 57

d	Nhà ở cho người lao động (2 Tầng trở lên)	1 m ²	2000	
4	Nước sạch			
	Đường ống chính dẫn đến các khu vực dân cư có từ 10 hộ trở lên. (có đường kính tối thiểu 40mm)	1 m	100	Vật liệu nhựa, kim loại; Áp dụng cho Điểm b, khoản 1, điều 13, NĐ 57
5	Xử lý chất thải			
a	Bể lắng, bể sục khí	1 m ³	2.000	Vật liệu bê tông, xây gạch
b	Hồ chứa nước	1 m ³	50	Có lát tấm bê tông xung quanh
c	Đường ống (có đường kính tối thiểu 50mm)	1 m	100	Vật liệu nhựa, kim loại, bê tông
d	Máy bơm	1 m ³ /giờ	1.000	
6	Xây dựng đồng ruộng			
a	Nhà kính, nhà lưới	1 m ²	60	Áp dụng cho Khoản 5, Điều 9 và Khoản 4, Điều 13 Nghị định 57/2018/NĐ-CP
b	Tưới phun, tưới nhỏ giọt	1 m ²	35	
7	Phát triển thị trường			
a	Chi phí quảng cáo, xây dựng thương hiệu sản phẩm chủ lực cấp tỉnh	thương hiệu sản phẩm	100.000	Áp dụng cho Điểm b, khoản 1, điều 10, Nghị định 57/2018/NĐ-CP
b	Triển lãm hội chợ ngoài nước		50.000	
c	Triển lãm hội chợ trong nước		25.000	
8	Đề tài nghiên cứu khoa học, bản quyền, công nghệ	đề tài, bản quyền, công nghệ	200.000	Áp dụng cho Khoản 1, Điều 9, Nghị định 57/2018/NĐ-CP

9	Giống vật nuôi			
	Giống Bò cao sản nhập	1 con	10.000	Áp dụng cho Khoản 2, Điều 12 Nghị định 57/2018/NĐ-CP

Các nội dung hỗ trợ đối với từng loại hạng mục, công trình không quy định tại Quyết định này, thực hiện theo Quy định của Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Các nhà đầu tư; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
 - TT tỉnh ủy;
 - TT.HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch UBND tỉnh ;
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - Công TTĐT Nghệ An;
 - Lưu: VT, D.Hùng 50.
- } (để b/c);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Viết Hồng